

Education: classroom and playground - support for children with autism spectrum disorders

Giáo dục: lớp học và sân chơi - hỗ trợ cho trẻ em có rối loạn phổ tự kỷ

Văn bản này được lấy từ *Lớp học và sân chơi: hỗ trợ cho trẻ em có rối loạn phổ tự kỷ*, một tập sách nhằm giúp giáo viên và nhân viên nhà trường có ít hoặc không có kinh nghiệm làm việc với trẻ em có các rối loạn phổ tự kỷ (ASD).

Nó được chia thành hai phần, phần một tập trung vào các chiến lược trong lớp học và phần hai tập trung vào các vấn đề sân chơi. Các chiến lược cũng rút gọn thành điểm để dễ tham khảo.

Bởi vì số lượng các bé trai có ASD nhiều hơn các em gái, chúng tôi đã sử dụng thuật ngữ 'cậu bé' trong suốt phần viết.

What is an autistic spectrum disorder?

Rối loạn phổ tự kỷ là gì?

Trẻ em có ASD gặp khó khăn trong ba lĩnh vực:

- kỹ năng giao tiếp
- kỹ năng xã hội
- khó khăn về tư duy linh hoạt trong các lĩnh vực như chơi tưởng tượng.

ASD được sử dụng như một chiếc ô hạn để bao gồm trẻ em có một loạt các chẩn đoán như chứng tự kỷ, bệnh tự kỷ không điển hình, chứng tự kỷ chức năng cao, hội chứng Asperger, và chứng rối loạn phát triển diện rộng (PDD).

Một số trẻ có ASD cũng có thể gặp khó khăn trong xử lý đầu vào cảm giác. Điều này có thể ảnh hưởng đến cảm giác của họ về liên lạc, mùi, tầm nhìn, sức nghe, và cảm giác **Proprioception**, tiền đình.

Proprioception cung cấp phản hồi về áp lực xương khớp. Cơ quan này cung cấp thông tin về cách phản ứng thích hợp với môi trường xung quanh.

Cảm giác Tiền đình cung cấp những cảm giác cân bằng và quan trọng cho việc duy trì tư thế cơ thể.

Có giả thuyết rằng một số hành vi không bình thường chúng ta nhìn thấy trong tự kỷ, chẳng hạn như ác cảm với hóa tiệt, khó lập kế hoạch vận động và hành vi tự kích thích có thể là do khó khăn trong nhận thức giác quan.

ASD ảnh hưởng như thế nào đến học sinh trong lớp học?

Khó khăn ở các vùng này có nghĩa là trẻ em có ASD có thể có vấn đề với sự hiểu biết và làm theo hướng dẫn. Trẻ có thể xuất hiện để đối phó với ngôn ngữ nhưng điều này có thể là do trẻ làm theo tình huống hoặc ngữ cảnh

Ví dụ, khi bạn nói "mang theo áo khoác của mình" như là một chỉ dẫn cho cả lớp, đứa trẻ có thể không có hiểu các hướng dẫn. Tuy nhiên, trẻ mang áo khoác của trẻ vì trẻ bắt chước các bạn khác.

Có lẽ con đã học được thói quen thông qua tiếp xúc và sự lặp lại, do đó, xếp hàng cung cấp các tín hiệu theo ngữ cảnh trong tình huống này. Đứa trẻ có thể không cùng một cách với các chỉ dẫn tương tự trong bối cảnh khác nhau, chẳng hạn như khi tất cả mọi người đang ngồi xuống.

Trẻ có thể hiểu các câu lệnh đơn giản nhưng có thể có những khó khăn với các hướng dẫn dài hoặc phức tạp.

Hầu hết trẻ em có ASD cũng gặp khó khăn trong việc chuyển sự chú ý của trẻ từ hoạt động này sang hoạt động khác. Trẻ cần thời gian để xử lý hướng dẫn đã cho. Nhắc lại những hướng dẫn có thể không giúp đỡ trẻ như học sinh khác. Điều này chỉ làm tăng thêm thông tin cần phải được xử lý. Điều này có thể gây bối rối nhiều hơn cho đứa trẻ.

Chính vì thế, trẻ có thể làm theo một số hướng dẫn, trong khi không thể làm theo các hướng dẫn khác. Chúng cũng có thể theo các hướng dẫn trong một số lần và

không phải những lần khác. Do sự không nhất quán này, giáo viên có thể cảm thấy rằng các con đang nghịch ngợm hoặc là trẻ lựa chọn không làm một việc mà trẻ có thể làm được. Tuy nhiên, như giải thích ở trên này không nhất thiết là như thế.

Các khó khăn về giao tiếp của trẻ có ASD

Trẻ em có ASD có thể khó giải thích nhu cầu của mình hoặc trả lời một câu hỏi bằng lời nói. Nếu những từ hoặc cấu trúc câu hỏi được thay đổi, trẻ có thể gặp khó khăn trong trả lời, mặc dù biết câu trả lời.

Trẻ em có ASD cũng cảm thấy khó khăn để kể lại một sự cố hoặc sự kiện. Một số trẻ có thể không có khả năng liên hệ với câu chuyện hoặc các chủ đề cần trí tưởng tượng. Chúng cũng có thể muốn liên hệ những câu chuyện với những chi tiết khó chịu hơn, không thể sàng lọc các thông tin không liên quan.

Tuy nhiên, những đứa trẻ khác có ASD sẽ có thể nói về chủ đề yêu thích của chúng rất lâu như - loài khủng long và tàu không gian.

Trong khi nói về chủ đề yêu thích của mình, trẻ có ASD có thể nói chuyện **tại chỗ** có người hơn là nói chuyện **với** mọi người. Chúng có vẻ không phân biệt sự quan tâm của mình với của người khác hoặc mong đợi người nghe hỏi đặt câu hỏi cho chúng về vấn đề đang nói đến.

Trẻ có ASD thường hiểu được ngôn ngữ nghĩa đen và không hiểu nghĩa bóng (ý nghĩa ngụ ý). Với cụm từ như 'bạn hãy đến và ngồi ở đây?', Một đứa trẻ có ASD có thể nghĩ rằng có một sự lựa chọn và trả lời 'không'.

Tương tự như vậy, chúng cảm thấy khó khăn để hiểu ngôn ngữ cơ thể và ý nghĩa ngụ ý, như nét mặt và sự lên giọng của bạn khi bạn muốn chúng ngừng làm điều gì đó.

Trẻ em có ASD có thể thoát ra khỏi nền tiếng ồn, đặc biệt là khi tập trung vào cái gì, và có thể xuất hiện điếc có chọn lọc. Nói tên của trẻ trước khi cung cấp hướng dẫn hoặc hỏi một câu hỏi có thể giúp chúng tập trung trở lại

Quy tắc trong lớp

Do khó khăn của họ với các kỹ năng xã hội, trẻ có ASD có thể thấy khó để làm theo các quy tắc trong lớp học hoặc thể hiện hành vi xã hội thích hợp. Một số có thể không hiểu các khái niệm về đồ dùng cá nhân. Chúng có thể sử dụng đồ dùng

của trẻ em khác hoặc xâm phạm không gian cá nhân của bạn khác khi chưa được phép. Cũng có thể là chúng không nhận ra các cảm xúc của người khác, và ảnh hưởng của hành vi của chúng lên những người khác.

Mặt khác, do sự bất trắc (khó dự đoán) của thế giới, một số trẻ có thể muốn thực hiện theo các quy tắc cứng nhắc và có thể nhận được đau khổ bởi những thay đổi trong thói quen. Chúng cũng có thể trở nên phụ thuộc vào người lớn, bạn cùng tuổi hay đồ vật nhất định để đối phó với điều này. Một số trẻ có thể trở nên rất lo lắng và thể hiện những hành vi không thích hợp như là một dấu hiệu của sự lo lắng.

Khó khăn với các kỹ năng xã hội

Tuân theo các quy tắc của một trò chơi không phải là dễ dàng cho một đứa trẻ có ASD. Chúng có thể có khó khăn trong việc sử dụng các kỹ năng học được trong một tình huống mới, với đồ vật mới hoặc thậm chí một người mới. Do rối loạn chức năng cảm giác của mình, một số trẻ có thể chống lại các hoạt động hoặc tình huống nhất định như chơi với cát, dán các hoạt động hoặc các trò chơi có sự đụng chạm cơ thể.

Trẻ có ASD có thể cảm thấy khó tham dự vào một nhiệm vụ được phân công. Một số trẻ cũng cảm thấy khó khăn để tập trung vào nhiều mẫu thông tin tại một thời điểm. Vì vậy, các tình huống xã hội nơi mà chúng phải đọc các thông tin liên lạc không lời như ngôn ngữ cơ thể cũng như lắng nghe lắng nghe lời nói của người khác có thể sẽ rất khó khăn cho chúng.

Tôi có thể giúp một học sinh có ASD trong lớp của tôi như thế nào?

- Hãy chắc chắn bạn sẽ có được sự chú ý của trẻ trước khi bạn đưa ra hướng dẫn. Bạn có thể gọi tên của trẻ, đi gần với trẻ, đập nhẹ tay lên vai trẻ - nhưng lưu ý có thể trẻ không thích sờ, chạm - hoặc sử dụng một tín hiệu đã quy ước để thu hút sự chú ý của trẻ.
- Người có ASD học tốt hơn khi thấy sự vật. Hãy cố gắng phối hợp sự thu hút, hoạt động và hình ảnh trong bài học của bạn. Hãy cẩn thận để tìm hình ảnh thực tế vì có thể trẻ không liên hệ được với các hình ảnh không thực tế. Thời khoá biểu trực quan và hỗ trợ rất hữu ích trong việc chuẩn bị chúng cho các thay đổi và giải thích thông tin.
- Sử dụng ngôn ngữ đơn giản, không dùng từ phức tạp. Hãy thử sử dụng một gợi ý hình ảnh hoặc biểu tượng cùng với các từ để dễ dàng làm theo các hướng dẫn.

- Tránh không dùng các từ có tính ẩn dụ, mỉa mai và các thành ngữ. Hãy chắc chắn rằng bạn nói những gì có ý nghĩa. Đồng thời, dành nhiều thời gian giảng dạy ý nghĩa của thành ngữ và ẩn dụ. Trẻ có thể muốn hiểu một số thành ngữ thường gặp.

- Cung cấp thời gian cho học sinh để xử lý thông tin sau khi bạn đã đưa ra một chỉ dẫn. Một chỉ dẫn chung là đếm đến mười trong tâm trí của bạn sau khi đưa ra một chỉ dẫn. Điều này thường cung cấp cho các học sinh đủ thời gian để hiểu những gì đã được nói.

- Khi giới thiệu một chủ đề mới hoặc giảng dạy một khái niệm trừu tượng như đau buồn hoặc tang, cố gắng để làm cho bài học rõ ràng hơn bằng cách liên hệ với kinh nghiệm của trẻ, hoặc cho trẻ một trải nghiệm tương tự.

Quy tắc vàng là tiến hành từ cụ thể để trừu tượng.

- Cố gắng củng cố một chủ đề mới trong khi nhiều tình huống có thể có. Trẻ có ASD có thể thấy khó khái quát một kỹ năng đã học hoặc áp dụng một kỹ năng đã biết theo một cách mới. Ví dụ, nếu bạn đang dạy phép cộng (thêm vào), dạy trẻ để thêm bằng các đồ vật, số và đếm ngón tay. Phép cộng nên được trình bày theo cả hàng dọc và hàng ngang.

- Điều quan trọng là cho trẻ một góc yên tĩnh và tránh bị xao lãng. Quá nhiều hình ảnh, màu sắc tươi sáng và tiếng ồn có gây khó khăn cho một số trẻ. Tương tự nếu bạn sử dụng hình ảnh để dạy, cố gắng tránh những hình ảnh phức tạp hoặc hình ảnh có quá nhiều thông tin. Đây có thể là khó khăn để trẻ có ASD hiểu.

- Cung cấp cho trẻ những hậu quả rõ ràng cho việc phá-quy tắc. 'Thời gian tách biệt'(time out) có thể được khen thưởng và vì vậy có thể củng cố một hành vi chứ không phải hành động như hình phạt.

- Có quy tắc lớp học nhất quán và thói quen để các học trò có ASD hiểu được hành vi mong đợi trong một tình huống cụ thể. Hãy chắc chắn rằng các quy tắc này được giải thích một cách rõ ràng qua các phương tiện thị giác.

- Thời gian biểu thị giác cung cấp một cấu trúc cho thói quen hàng ngày của đứa trẻ và trẻ biết được những gì sắp xảy ra, giảm bớt lo âu. Điều này giúp trẻ tập trung vào quá trình học tập.

- Hãy dành thời gian giúp đỡ trẻ phát triển kỹ năng xã hội và hiểu những cảm xúc của người khác.

- Có một số các chiến lược làm sẵn có trên thị trường, chẳng hạn như câu chuyện xã hội và truyện tranh hội thoại. Một Câu chuyện xã hội là một câu chuyện giải thích tình huống xã hội cho đứa trẻ theo cách hiểu của trẻ và cung cấp các chiến lược để đối phó với tình huống đó.

- Các Truyện tranh hội thoại giúp trẻ hiểu mong đợi của người khác trong tình huống đó.

Bạn cũng có thể phát triển một số các chiến lược của riêng bạn. Cần đảm bảo rằng bạn tích hợp sự tương đồng để các kỹ năng xã hội phát triển được xã hội hóa và văn hóa thích hợp trong cả hai tình huống.

Mặc dù có các chiến lược này, một số học sinh vẫn có thể cảm thấy khó khăn khi ngồi trong lớp một khoảng thời gian dài. Trẻ có thể cần một số không gian và hoạt động thể chất để đốt năng lượng của trẻ để có thể tập trung vào công việc của mình.

Hành vi và nhu cầu của học sinh có ASD là khác nhau, như với bất kỳ đứa trẻ nào. Một chiến lược hiệu quả với một trẻ trong một tình huống cụ thể có thể không thích hợp với trẻ khác, hoặc, với chính trẻ trong một tình huống khác.

Giảng dạy là một quá trình hai chiều năng động. Không phải chỉ học sinh có ASD sẽ được học. Là một giáo viên, bạn sẽ nâng cao kỹ năng của bạn nếu bạn nhạy cảm với các nhu cầu của trẻ có ASD.

Đề các gợi ý này này như là một điểm bắt đầu và sau đó làm theo bản năng của bạn. Cách tốt nhất để làm cho một lớp học thân thiện chứng tự kỷ là bằng cách đặt mình vào vị trí của học sinh và nhìn thế giới theo quan điểm của trẻ. Đọc kinh nghiệm cá nhân của người có ASD cũng có thể giúp bạn phát triển cái nhìn sâu sắc này.

Hãy tận hưởng cuộc hành trình!

Một hướng dẫn nhanh cho một lớp học thân thiện với chứng tự kỷ

A quick guide to an autism-friendly classroom

Các lĩnh vực khó khăn	Các ảnh hưởng trong lớp	Các chiến lược
<ul style="list-style-type: none"> Các kỹ năng giao tiếp và ngôn ngữ 	<ul style="list-style-type: none"> Khó khăn trong việc hiểu và làm theo hướng dẫn 	<ul style="list-style-type: none"> Thu hút sự chú ý của trẻ trước khi hướng dẫn. Dùng ngôn ngữ đơn giản có hỗ trợ thị giác. Cho thêm thời gian để xử lý thông tin Dùng các hoạt động và tranh ảnh.
<ul style="list-style-type: none"> Các kỹ năng giao tiếp và ngôn ngữ 	<ul style="list-style-type: none"> Khó giải thích nhu cầu hoặc trả lời câu hỏi Khó trong việc kể lại sự việc 	<ul style="list-style-type: none"> Cung cấp hỗ trợ trực quan để giúp đỡ trong giao tiếp và hồi ức của kinh nghiệm cá nhân. Sử dụng câu hỏi đóng hơn là câu hỏi mở.
<ul style="list-style-type: none"> Các kỹ năng xã hội 	<ul style="list-style-type: none"> Không có khái niệm về đồ dùng cá nhân. 	<ul style="list-style-type: none"> Dành thời gian trong việc phát triển sự hiểu biết về các khái niệm của cá nhân và của chung (công cộng). Sử dụng hình ảnh nhắc nhở để hỗ trợ.
<ul style="list-style-type: none"> Các kỹ năng xã hội và tư duy linh hoạt 	<ul style="list-style-type: none"> Khó theo các quy tắc lớp học và hành vi xã hội phù hợp. 	<ul style="list-style-type: none"> Có các quy tắc nhất quán, rõ ràng trong lớp học. Sử dụng Câu chuyện xã hội để giải thích các quy tắc xã hội và hành vi mong đợi.
<ul style="list-style-type: none"> Các kỹ năng xã hội và tư duy linh hoạt 	<ul style="list-style-type: none"> Thấy khó đối phó với những thay đổi đột ngột dẫn đến lo lắng. 	<ul style="list-style-type: none"> Thông báo trước về bất kỳ thay đổi nào. Sử dụng thời khoá biểu hình ảnh. Xoá quy tắc và hậu quả.
<ul style="list-style-type: none"> Tư duy linh hoạt 	<ul style="list-style-type: none"> Khó hiểu các cảm nhận của người khác và tác động 	<ul style="list-style-type: none"> Làm việc trên sự hiểu biết cảm xúc. Sử dụng chiến lược như các truyện

	của hành vi lên người khác.	tranh hội thoại, đọc thầm, ...
• Tư duy linh hoạt	• Khó khăn trong việc liên hệ đến một câu chuyện hay chủ đề đòi hỏi trí tưởng tượng.	<ul style="list-style-type: none"> • Dạy một khái niệm mới từ cụ thể đến trừu tượng • Liên hệ với kinh nghiệm của trẻ
• Tư duy linh hoạt	• Khó khăn trong việc sử dụng một kỹ năng học được bên ngoài tình huống đã học	<ul style="list-style-type: none"> • Dạy từng kỹ năng trong tất cả các ngữ cảnh có thể có và theo nhiều cách khác nhau. • Tích hợp khái quát như là một phần việc dạy tất cả các chủ đề/khái niệm
• Nhận thức giác quan và tư duy linh hoạt	• Thực hành bên bỉ với các hoạt động và tình huống cụ thể.	<ul style="list-style-type: none"> • Chuẩn bị cho sự thay đổi. • Giới thiệu đến cảm giác dần dần. Cung cấp các tùy chọn khác nếu học sinh không thể vượt qua những khó khăn cảm giác. • Giới thiệu những kinh nghiệm cảm giác mới bằng cách sử dụng sự quan tâm của trẻ, người ngoài hành tinh làm lộn xộn đồ đạc để sắp xếp lại
• Nhận thức giác quan và kỹ năng xã hội	• Khó tập trung.	<ul style="list-style-type: none"> • Đưa ra một môi trường học tập không xao lãng. Give a distraction-free learning environment. • Giảm nhu cầu xã hội, trong khi học. • Cho phép “time out” khi trẻ trở nên quá kích động (bị kích thích quá mức).
• Kỹ năng xã hội, tư duy linh hoạt, và giao tiếp.	• Khó khăn trong việc phát triển các kỹ năng chপি và tuân theo luật chơi.	<ul style="list-style-type: none"> • Xác định và tập trung vào giảng dạy các kỹ năng cần thiết như chơi lần lượt tham gia, đàm phán, vv • Đơn giản hóa các quy tắc trò chơi. • Giới thiệu một vòng tròn của bạn bè để giúp trẻ xây dựng quan hệ

Giờ chơi và sân chơi

Khó khăn trong sân chơi

Giờ ăn trưa và Giờ chơi là khoảng thời gian khó khăn cho nhiều học sinh có ASD trong các trường học chính thống. Tất cả những khó khăn mà trẻ phải đối mặt trong lớp học trở nên nổi bật hơn ở sân chơi. Sân chơi này giống như một phòng thí nghiệm nhỏ, nơi cần đầy đủ các giới hạn của kỹ năng xã hội, giao tiếp và tương tượng để tồn tại.

Không có cấu trúc thời gian có thể rất lo lắng-kích động và tiếng ồn, sự náo nhiệt của một sân chơi có thể rất đáng sợ cho trẻ có ASD.

Do khó khăn của chúng trong các kỹ năng xã hội, một số trẻ có ASD có thể thấy khó để tuân theo các quy tắc sân chơi. Một số có thể không có khái niệm về đồ dùng cá nhân và có thể sử dụng đồ dùng của trẻ khác hoặc xâm nhập không gian cá nhân của trẻ khác. Chúng cũng có thể không biết những cảm giác và cảm xúc của người khác và ảnh hưởng của hành vi lên những người khác.

Trẻ em có ASD có thể không có thông tin liên lạc đầy đủ và kỹ năng xã hội để tiếp cận một trẻ khác và bắt đầu một trò chơi với họ. Trẻ có ASD thường sử dụng hành vi không thích hợp, chẳng hạn như giật đồ chơi của trẻ em khác để bắt đầu một trò chơi đuổi bắt.

Mặt khác, do sự bất trắc của thể giới sân chơi, một số trẻ có thể muốn thực hiện theo các quy tắc cứng nhắc và đau khổ nếu có bất kỳ thay đổi trong thói quen. Cũng như trong lớp học chúng cũng có thể trở thành phụ thuộc vào người lớn, bạn cùng tuổi hay đồ vật nhất định để đối phó với điều này. Một số trẻ em rất lo lắng trong những tình huống như vậy và khiến trẻ thể hiện hành vi không phù hợp của mình.

Phát triển kỹ năng chơi và làm theo các quy tắc của một trò chơi không phải là dễ dàng cho một trẻ có ASD. Chúng có thể gặp khó khăn trong việc sử dụng các kỹ năng học được trong một tình huống mới, với đồ vật mới hoặc thậm chí một người mới.

Đôi khi rất khó để biết liệu một người có ASD muốn tương tác trong giờ ăn trưa và thời giờ chơi hay không. Nhà trường nên cố gắng để tạo ra các tùy chọn và cung cấp cơ hội cho học sinh học cách chơi ở sân chơi. Bằng cách đó, nếu đứa trẻ vẫn còn lựa chọn để chơi một mình, ít nhất bạn biết rằng nó là một sự lựa chọn của chính trẻ.

Làm cho việc chơi ở sân đơn giản hơn

Bạn có thể phải làm việc ngoài sân chơi với những kỹ năng chơi cơ bản như chờ đến lượt, sự hiểu biết quy tắc và đàm phán.

Những ý tưởng dưới đây là về việc tạo bầu không khí thích hợp cho học sinh để tương tác và đối phó với giờ ăn và giờ chơi trong khi trẻ đang học những kỹ năng này.

Các thiên thần giám hộ

Nhiều trường tiểu học phân công học sinh lớp 5 hoặc lớp 6 trách nhiệm trông nom khi những em dễ bị tổn thương ở sân chơi. Các cô vắn này có thể có các tên đặc biệt như thiên thần giám hộ, cô vắn hoặc cảnh sát sân chơi. Chúng có thể mang một chiếc mũ đặc biệt, khăn quàng hoặc huy hiệu để các trẻ khác nhận ra vai trò của họ.

Các em học sinh chọn làm cô vắn sẽ cần đào tạo để hiểu trách nhiệm của mình. Có thể bao gồm duy trì kỷ luật sân chơi chung hay giúp đỡ trẻ em không có bạn cùng chơi tham gia vào một số loại hoạt động vui chơi.

Việc tư vấn này có thể giúp cả học sinh dễ bị tổn thương và cả sự tự tin của chính các cô vắn. Điều này cũng có nghĩa là trách nhiệm chăm sóc các trẻ được chia sẻ trên toàn trường.

Dừng tình bạn

Một góc hoặc khu vực cụ thể trong sân chơi này có thể được xác định là điểm dừng tình bạn. Một cột dấu hiệu hoặc hội đồng quản trị có thể cho biết mục đích của việc ngăn chặn tình bạn. Bất kỳ trẻ nào mà không có một người bạn để chơi cùng có thể đi đến nơi chấm dứt tình bạn và người hỗ trợ sân chơi có thể thiết lập một trò chơi để giúp trẻ có ASD tương tác với các trẻ khác.

Nếu trường học của bạn đã có thiên thần giám hộ, chúng có thể được đào tạo để giám sát việc ngừng tình bạn tốt đẹp.

Buddy system

Hệ thống bạn cùng tuổi

Đây là bước đầu tiên cho việc thành lập một “Vòng tròn bè bạn”.

Ở đây, giáo viên chọn một số trẻ trong lớp để làm bạn đặc biệt cho trẻ có ASD trong giờ chơi (giờ giải lao). Nó sẽ là quan trọng đối với giáo viên để dùng một số

thời gian với cả lớp giải thích về những điểm mạnh và những khó khăn mà mọi người đều có, và điều quan trọng là làm thế nào để giúp một người có thể cần hỗ trợ tại thời điểm nhất định mà không làm suy giảm sức mạnh hay khả năng.

Khi lựa chọn bạn bè cho học sinh có ASD, hãy chắc chắn rằng bạn cũng cân nhắc sở thích của các học sinh. Nếu không, học sinh có thể phản đối việc làm bạn bè.

Giới hạn số lượng bạn bè. Con số tốt là năm hoặc sáu trẻ em. Điều này sẽ cung cấp cho trẻ có ASD, cũng như bạn bè, với một chút khác nhau, trong khi cung cấp cơ hội cho tình bạn tự nhiên để xây dựng.

Để làm cho bạn bè cảm thấy đặc biệt họ có thể nhận được một huy hiệu bạn bè đặc biệt, mũ hoặc nhãn dán.

Xác định các quy tắc về mặt đất là một buddy. Ví dụ, yêu cầu sự cho phép trẻ ASD trước khi giúp đỡ, nghe nhu cầu của trẻ có ASD hoặc tìm kiếm sự giúp đỡ của một người lớn trong trường hợp bất kỳ vấn đề.

Hãy lưu ý rằng bạn bè không bắt đầu cảm thấy gánh nặng với trách nhiệm. Hệ thống bạn bè có thể rất hiệu quả trong giai đoạn 1 và khóa 2.

Circle of friends

This is the more formalised version of buddy system. Here again, the strengths and needs of the pupil with an ASD are explained to the whole class and then volunteers are invited to be part of the child's circle of friends.

With some children it might be better not to have the pupil with an ASD present during this initial meeting. But do make sure that you inform the pupil that the class will be discussing them and trying to help them.

Usually, pupils in the class are very keen to volunteer. Again - make sure that the size of the circle is not too big. An ideal size will be six to eight children.

If the class bully volunteers to be part of the circle, let him. You have won half the battle already.

Once the circle has been formed, the teacher will have to conduct weekly meetings where the circle, along with child with an ASD, will come up with strategies to help. A circle of friends is usually a short-term project and the facilitator should slowly start taking a back seat so that the formal meetings can be reduced after about ten weeks.

The ultimate aim is to help the child to develop natural friendships from the circle and for the other students in the class to understand the nature of difficulties that children with an ASD face.

Lunchtime clubs and quiet areas
For some children, going out and playing in the playground could be too overwhelming. They may need a quiet zone in the playground where they may spend some time away from the activities.

Quiet areas can also have some structured activities that the pupil can participate in as some children find unstructured activities difficult to cope with.

With older children, lunchtime clubs can be set up. These are concentrated around the areas that the student is interested in, eg computer or music clubs. This kind of club can provide a chance for the pupil to excel in what they are good at and share their knowledge with other children with similar interests.

Remember that it is always important to have a give-and-take element in a normal friendship, and having a group of people with similar interests will also make the student feel more accepted.

In spite of trying all these ideas, some students with an ASD may not want to be part of any kind of social group and may need time to be by themselves, as they find social interaction too demanding. Allow the student the independence to do this. Since you have tried to develop friendships, you can be sure that it is their choice.

Some children may also prefer helping teachers set up for their lessons or prepare the material. If this is possible in your school, it could be another option.

All these ideas benefit not just the student with an ASD but a range of other students in the school.

References and recommended reading

*Barratt, P. et al (2001). *Developing pupils' social communication skills*. London: David Fulton

*Beaney, J. and Kershaw, P. (2003). *Inclusion in the primary classroom: support materials for children with autistic spectrum disorders*. London: The National Autistic Society

*Grandin, T. (1995). *Thinking in pictures and other reports from my life with autism*. London: Vintage

*Gray, C. (2002). *My social stories book*. London: Jessica Kingsley Publishers

*Hannah, L. (2001). *Teaching young children with autistic spectrum disorders to learn: a practical guide for parents and staff in mainstream schools and nurseries*. London: The National Autistic Society

Hodgdon, L. (1995). *Visual strategies for improving communication*. Quirk Roberts Publishing

*Jordan, R. (2002). *Autistic spectrum disorders in early years - a guide for practitioners*. Stafford: QeD

*Murrell, D. (2001). *Tobin learns to make friends*. Future Horizons Inc.

*Leicester City Council and Leicestershire County Council (1998). *Asperger syndrome - practical strategies for the classroom: a teacher's guide*. London: The National Autistic Society

*Sainsbury, C. *Martian in the playground*. Bristol: Lucky Duck Publishing Ltd

*Savner, J. L. and Smith Myles, B. (2000). *Making visual supports work in the home and community: strategies for individuals with autism and Asperger syndrome*. Autism Asperger Publishing Co.

*Welton, J. (2004). *What did you say? What do you mean? An illustrated guide to understanding metaphors*. London: Jessica Kingsley Publishers

*Whitaker, P. (2001). *Challenging behaviour and autism: making sense making progress*. London: The National Autistic Society

Books marked with a * are available to order from NAS Publications. To order, please contact our distributors:

Central	Books	Ltd
99	Wallis	Road
London	E9	5LN
Tel:	0845	458 9911

Email:

nas@centralbooks.com

Or order online: www.autism.org.uk/pubs